

TP. NB, ngày 04 tháng 5 năm 2022

Số: 53/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Lê Ngọc H**, sinh năm 1998

Địa chỉ cư trú: Thôn D, xã S, huyện NQ, tỉnh NB.

- **Bị đơn:** **Anh Nguyễn Mạnh L**, sinh năm 1994

Địa chỉ cư trú: Số nhà 22, ngõ 218, đường T, phố P, phường NT, thành phố NB, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Ngọc H và anh Nguyễn Mạnh L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Ngọc H và anh Nguyễn Mạnh L có 01 con chung là cháu Nguyễn Mạnh H1, sinh ngày 17/10/2019. Giao cho anh Nguyễn Mạnh L trực

tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Mạnh H1 đến khi cháu H1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Chị Lê Ngọc H cấp dưỡng tiền nuôi cháu H1 là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng/01 tháng kể từ tháng 04/2022 cho đến khi cháu H1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Lê Ngọc H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Nguyễn Mạnh H1 được sống chung với anh Nguyễn Mạnh L. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh L và các thành viên trong gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Kể từ ngày anh Nguyễn Mạnh L có đơn đề nghị thi hành khoản tiền cấp dưỡng, nếu chị Lê Ngọc H không thi hành thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2.2. Về tài sản chung: Chị Lê Ngọc H và anh Nguyễn Mạnh L không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Lê Ngọc H và anh Nguyễn Mạnh L không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lê Ngọc H nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0000785 ngày 18/01/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NB, tỉnh NB.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP NB;
- THADS TP NB;
- Các đương sự;
- UBND phường NT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**Phạm Diệu Oanh**  
**(ĐÃ KÝ)**

